

hình khó khăn chung của nền kinh tế, BESTMIX vẫn duy trì và nâng cao được hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển doanh thu (năm 2014 doanh thu tăng hơn 30% so với năm 2013) và hệ thống phân phối (3 chi nhánh tại các thành phố lớn cùng hơn 500 đại lý trên toàn quốc).

Hiện BESTMIX rất tự tin trong việc cạnh tranh trực tiếp với các sản phẩm, nhãn hiệu lớn khác đến từ các nước trên thế giới, thông qua việc đã và đang đảm nhận thi công cho nhiều công trình, dự án lớn như: dự án Hangar A75 sân bay Tân Sơn Nhất; nhà máy ROBERT BOSCH Long Thành; nhà máy Dược STADA; khu liên hợp lắp ráp ô tô THACO Trường Hải,...từ năm 2010 đến nay.

Thời gian tới, với sự liên kết và hỗ trợ từ các phòng thí nghiệm của Đại học Bách khoa TP.HCM, Đại học Bách khoa Đà Nẵng, Đại học Quốc tế,... BESTMIX sẽ đưa vào hoạt động "Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Sản phẩm Công nghệ hóa học" để nghiên cứu và phát triển sản phẩm mang thương hiệu Việt, đáp ứng nhu cầu thay thế nguyên liệu - hóa chất ngoại nhập cho thị trường Việt Nam; kết nối những kỹ sư, nghiên cứu sinh, sinh viên chuyên ngành,... có nhiệt huyết và mong muốn tạo ra những sản phẩm mang thương hiệu Việt có tính ứng dụng cao, chất lượng đáp ứng mọi yêu cầu kỹ thuật. Trung tâm này cũng nghiên cứu cải tiến sản phẩm theo yêu cầu của các doanh nghiệp khác, nhằm tạo ra những sản phẩm phù hợp với yêu cầu kỹ thuật trong điều kiện thực tế. □

Một số văn bản pháp quy về quản lý dự án khoa học và công nghệ

✦ MINH ANH

Để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào hoạt động khoa học và công nghệ (KH&CN) nhằm đổi mới, cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất kinh doanh, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách khuyến khích. Bên cạnh đó, các quy định về đánh giá, kiểm tra và quản lý dự án KH&CN cũng được đề ra để đảm bảo tính nghiêm túc của hoạt động nghiên cứu. Sau đây là một số quy định có hiệu lực trong năm 2015 về lĩnh vực này.

Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BKHCN-BTC của liên Bộ KH&CN và Bộ Tài chính: Quy định việc định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ sử dụng ngân sách nhà nước.

Ngày ban hành: 17/12/2014

Ngày có hiệu lực: 04/02/2015

Thông tư điều chỉnh việc định giá 2 loại tài sản: kết quả nghiên cứu khoa học (NCKH) và phát triển công nghệ (PTCN) sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN) dưới dạng tài sản vô hình; tài sản trí tuệ phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN hoặc được phát triển từ kết quả NCKH và PTCN sử dụng NSNN.

Thông tư quy định cụ thể các nội dung về thẩm quyền định giá và các trường hợp định giá; hình thức và chi phí định giá; các bước định giá; căn cứ quyết định giá để giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả NCKH và PTCN, tài sản trí tuệ; căn cứ quyết định giá để sử dụng, chuyển giao quyền sử dụng, chuyển nhượng, góp vốn; căn cứ quyết định giá cho

một số đối tượng kết quả NCKH và PTCN, tài sản trí tuệ; phương pháp định giá theo cách tiếp cận từ chi phí; phương pháp định giá theo cách tiếp cận từ thị trường; phương pháp định giá theo cách tiếp cận từ thu nhập; báo cáo đề xuất giá, báo cáo kết quả thẩm định giá; dịch vụ hỗ trợ định giá.

Thông tư áp dụng đối với các đối tượng: đại diện chủ sở hữu nhà nước của kết quả NCKH và PTCN sử dụng NSNN; tổ chức đề nghị giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả NCKH và PTCN, tài sản trí tuệ sử dụng NSNN; tổ chức được giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả NCKH và PTCN, tài sản trí tuệ sử dụng NSNN; tổ chức dịch vụ hỗ trợ định giá kết quả NCKH và PTCN, tài sản trí tuệ sử dụng NSNN; tổ chức, cá nhân khác liên quan đến việc định giá kết quả NCKH và PTCN, tài sản trí tuệ sử dụng NSNN....

Cục Phát triển Thị trường và Doanh nghiệp KH&CN (Bộ KH&CN) và Cục Quản lý Giá (Bộ Tài chính) chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Thông tư liên tịch này trong việc định giá kết quả NCKH và PTCN, tài sản trí tuệ sử dụng NSNN.

Thông tư số 05/2015/TT-BKH&CN: Quy định tổ chức quản lý các chương trình KH&CN cấp quốc gia.

Ngày ban hành: 12/03/2015

Ngày có hiệu lực: 01/05/2015

Thông tư số 05/2014/TT-BKH&CN quy định tổ chức quản lý các chương trình KH&CN; tổ chức xây dựng và quản lý nhiệm vụ của chương trình; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật KH&CN bao gồm:

- a) Chương trình KH&CN trọng điểm cấp quốc gia;
- b) Chương trình KH&CN cấp quốc gia khác.

Theo đó, bộ máy quản lý Chương trình gồm Bộ KH&CN (chủ trì); Ban chỉ đạo Chương trình; Ban chủ nhiệm Chương trình; Đơn vị quản lý Chương trình với thành phần và nhiệm vụ, trách nhiệm được quy định cụ thể từ Điều 5 đến Điều 9 của Thông tư này. Trong đó, Bộ KH&CN có trách nhiệm thống nhất quản lý Chương trình.

Nhiệm vụ của Bộ máy quản lý Chương trình trong quá trình tổ chức xây dựng và quản lý nhiệm vụ của Chương trình bao gồm: Đề xuất, xác định và phê duyệt danh mục nhiệm vụ đặt hàng của Chương trình; Tổ chức tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ của Chương trình; Tổ chức ký Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của Chương trình; Điều chỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; Kiểm tra, đánh giá quá trình thực hiện nhiệm vụ của Chương trình; Chấm dứt hợp đồng; Đánh giá, nghiệm thu, công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ của Chương trình; Thanh lý hợp đồng và khai thác kết quả nhiệm vụ của Chương trình; Xử lý tài sản.

Thông tư số 07/2015/TT-BKH&CN của Bộ KH&CN: Quy định việc đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện các dự án có sử dụng NSNN chi sự nghiệp KH&CN thuộc Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2020.

Ngày ban hành: 15/04/2015

Ngày có hiệu lực: 01/05/2015

Thông tư này quy định việc đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện các nhiệm vụ được hỗ trợ kinh phí từ NSNN chi sự nghiệp KH&CN thuộc Dự án đầu tư sản xuất sản phẩm quốc gia (sau đây viết tắt là Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG) thuộc Chương trình phát triển sản phẩm quốc gia đến năm 2020.

Thông tư quy định cụ thể quy trình đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện các Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG như sau: Nộp hồ sơ đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG; Thông tin về kết quả thực hiện Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG; Hội đồng và tổ chuyên gia tư vấn đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG; Thành phần tham dự các phiên họp đánh giá nghiệm thu kết quả

thực hiện Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG; Trình tự, nội dung họp Hội đồng; Nội dung đánh giá và yêu cầu của từng nội dung; Xử lý kết quả đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG; Công nhận kết quả thực hiện Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG.

Trong đó, nổi bật là yêu cầu đánh giá tính đầy đủ, khoa học, rõ ràng, xác thực và lô-gíc của báo cáo tổng hợp (tổng quan, phương pháp nghiên cứu, kỹ thuật sử dụng ...). Mỗi sản phẩm của nhiệm vụ được đánh giá rõ ràng theo các tiêu chí về số lượng, khối lượng, chất lượng so với hợp đồng. Các phiên họp của Hội đồng có sự tham gia của đại diện Ban chủ nhiệm Chương trình, đại diện Vụ KH&CN các ngành kinh tế - kỹ thuật thuộc Bộ KH&CN; đại diện đơn vị quản lý kinh phí SPQG, đại diện đơn vị quản lý KH&CN của cơ quan chủ quản SPQG; đại diện tổ chức chủ trì Dự án đầu tư SPQG và tổ chức chủ trì Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG; giám đốc Dự án đầu tư SPQG; chủ nhiệm Nhiệm vụ thuộc Dự án đầu tư SPQG để cùng đánh giá tính khả thi của dự án.

Thông tư số 04/2015/TT-BKH&CN của Bộ KH&CN: Quy định việc kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh và chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.

Ngày ban hành: 11/03/2015

Ngày có hiệu lực: 11/05/2015

Thông tư này quy định việc kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh và chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi là nhiệm vụ) được triển khai thực hiện thông qua hợp đồng NCKH và PTCN. Tuy nhiên, những nhiệm vụ do các quỹ trong lĩnh vực KH&CN tài trợ không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

Bên cạnh đó, Thông tư cho phép điều chỉnh các yếu tố trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cụ thể như: thời gian thực hiện; tên, mục tiêu, sản phẩm; nội dung; kinh phí thực hiện; thay đổi chủ nhiệm nhiệm vụ, tổ chức chủ trì nhiệm vụ; những điều chỉnh khác đối với các nhiệm vụ. Đồng thời, tại Điều 19 và Điều 20, Thông tư cũng quy định rõ thẩm quyền và trình tự, thủ tục điều chỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cấp quốc gia.

Vấn đề chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được quy định cụ thể tại Chương IV, theo đó các trường hợp bị chấm dứt hợp đồng được quy định tại Khoản 2, 3, 4, 5 Điều 5 của Mẫu hợp đồng ban hành kèm theo Thông tư số 05/2014/TT-BKH&CN ngày 10/4/2014 của Bộ KH&CN.

Điều cần lưu ý là các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có thể áp dụng quy định của Thông tư này hoặc ban hành văn bản riêng phù hợp với điều kiện, đặc thù của Bộ, ngành, địa phương để thực hiện việc kiểm tra, đánh giá trong quá trình triển khai các nhiệm vụ KH&CN cấp bộ, cấp tỉnh có sử dụng NSNN thuộc phạm vi quản lý của mình. □